

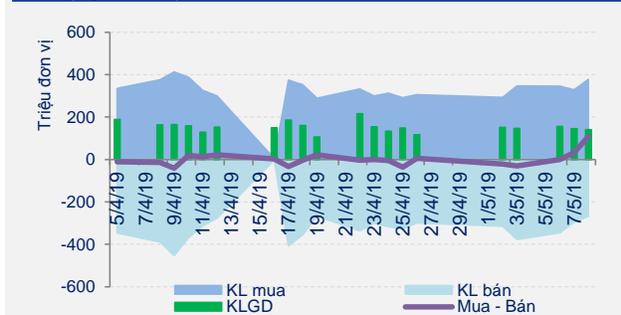
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 8/5/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	951.22	105.91
% Thay đổi	↓ -0.66%	↑ 0.08%
KLGD (CP)	140,800,644	34,525,073
GTGD (tỷ đồng)	3,013.99	395.73
Tổng cung (CP)	268,156,370	55,614,500
Tổng cầu (CP)	377,410,750	56,891,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,881,230	1,334,975
KL mua (CP)	12,974,180	689,710
GTmua (tỷ đồng)	555.65	3.91
GT bán (tỷ đồng)	644.05	15.24
GT ròng (tỷ đồng)	(88.40)	(11.34)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.19%	11.1	2.1	3.6%
Công nghiệp	↓ -0.05%	14.4	3.1	21.0%
Dầu khí	↑ 0.05%	15.6	2.2	9.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.44%	16.1	4.1	2.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.44%	14.6	2.9	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.44%	18.4	5.8	13.7%
Ngân hàng	↓ -0.65%	11.2	2.0	16.9%
Nguyên vật liệu	↓ -0.83%	12.8	2.2	8.4%
Tài chính	↓ -0.95%	22.9	4.8	19.0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.15%	15.7	3.3	4.0%
VN - Index	↓ -0.66%	16.5	4.1	110.4%
HNX - Index	↑ 0.08%	9.7	1.6	-10.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp đà giảm trong phiên hôm nay trong bối cảnh thị trường chứng khoán Mỹ giảm mạnh trong đêm qua. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 6,34 điểm (-0,66%) xuống 951,22 điểm; HNX-Index tăng 0,08 điểm (+0,07%) lên 105,91 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên đầu tuần và tiếp tục dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.667 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 178 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thuận chiếm 941 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 197 mã tăng, 122 mã tham chiếu, 260 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay và đi ngang giằng co nhẹ ở mức thấp cho đến hết phiên giao dịch. Nhóm cổ phiếu trụ cột chủ yếu kết phiên trong sắc đỏ như VHM (-2,6%), VNM (-1,2%), BID (-2,3%), VCB (-0,8%), HVN (-2,8%), VJC (-1,3%), TCB (-1,1%), HPG (-1%)... đã gây áp lực mạnh lên thị trường. Ở chiều ngược lại, số trụ cột tăng giá là ít hơn như GAS (+0,5%), SAB (+0,2%), NVL (+0,7%), EIB (+1,2%), CTG (+0,2%), HDB (+,8%)... là không đủ sức giúp VN-Index lấy lại sắc xanh. Nhóm cổ phiếu đầu khí tiếp tục thu hút dòng tiền và tăng giá khá tốt như PVD (+3,1%), PVS (+1,3%), BSR (+1,5%), PVB (+3,2%), PVC (+4,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán Mỹ giảm mạnh trong đêm qua đã có tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư tại Việt Nam. Điều này đã gây ra áp lực bán ngay từ đầu phiên khiến chỉ số chìm trong sắc đỏ. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm cho thấy áp lực bán ra là không quá mạnh cũng như việc nhà đầu tư tiếp tục chần chừ với những diễn biến trên thị trường và vẫn chưa quay trở lại thị trường. Về góc độ kỹ thuật, ngưỡng hỗ trợ quan trọng tại 955 điểm (MA200) đã bị xuyên thủng trong phiên hôm nay cho thấy sự tiêu cực của thị trường đang có sự gia tăng. Lập luận trên cũng được củng cố khi nhìn trên các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI. Tóm lại, thị trường tiếp tục ở trong pha giảm, tuy nhiên trong các phiên tới những nhịp hồi kỹ thuật có thể xuất hiện để VN-Index cố gắng lấy lại đường MA200 quanh ngưỡng 955 điểm. Kích bản giảm về 920 điểm vẫn được đề nghị một khi VN-Index vẫn đóng cửa dưới đường viền cổ quanh ngưỡng 965 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 9/5, VN-Index có thể hồi phục kỹ thuật với mục tiêu là ngưỡng kháng cự quan trọng tại 955 điểm (MA200). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế mua vào và có thể tận dụng những nhịp hồi phục để bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **8/5/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức thấp nhất vào đầu phiên sáng tại 947,86 điểm. Sau đó, chỉ số chủ yếu chỉ đi ngang giằng co nhẹ và thu hẹp được mức giảm một chút. Kết phiên, VN-Index giảm 6,34 điểm (-0,66%) xuống 951,22 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 2.300 đồng, VNM giảm 1.500 đồng, BID giảm 750 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS tăng 500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,06 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 105,99 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,08 điểm (+0,07%) lên 105,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 300 đồng, VCG tăng 300 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 88,4 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,9 triệu cổ phiếu. VHM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 28,8 tỷ đồng tương ứng với 334 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCI với 18,8 tỷ đồng tương ứng với 631 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 36 tỷ đồng tương ứng với 411 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 11,34 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 645 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,4 tỷ đồng tương ứng với 278 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 3,1 tỷ đồng tương ứng với 154 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BCC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 309 triệu đồng tương ứng với 34,6 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chính phủ dự kiến tăng trưởng GDP 2019 đạt 6,78%

Chính phủ nhận định, tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế tiếp tục được cải thiện nhưng đang có dấu hiệu tăng chậm lại, cả ba khu vực kinh tế đều phát triển theo xu hướng chậm hơn cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục trong phiên hôm nay và chỉ số hiện đã đánh mất ngưỡng 955 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm và tiếp tục dưới mức trung bình 20 phiên với 120 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 9/5, VN-Index có thể hồi phục kỹ thuật với mục tiêu là ngưỡng kháng cự quan trọng tại 955 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tiếp tục hồi phục trong phiên hôm nay nhưng chỉ số hiện vẫn ở dưới ngưỡng 106 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm và tiếp tục dưới mức trung bình 20 phiên với 26 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 106,8 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 107,6 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 9/5, HNX-Index có thể hồi phục kỹ thuật với mục tiêu là ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (đường viền cổ).



TIN TRONG NƯỚC

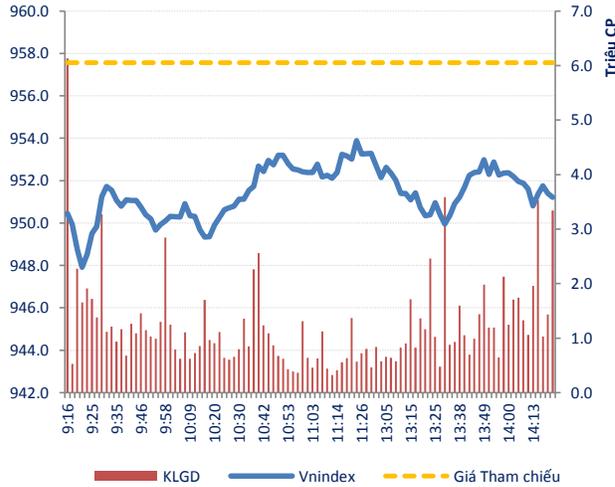
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,25 - 36,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng	Ngày 8/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.046 đồng (tăng 6 đồng).

TIN QUỐC TẾ

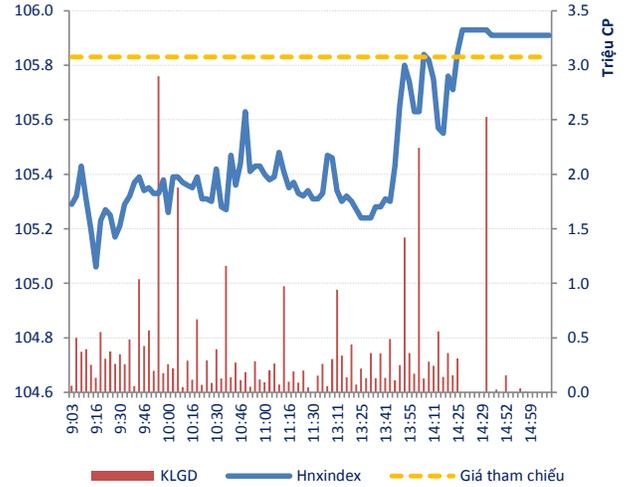
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,1 USD/ounce tương ứng với 0,16% lên 1.287,70 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,131 điểm tương ứng với 0,13% xuống 97,268 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1202 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3047 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,16 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,05 USD/thùng tương ứng với 0,08% lên 61,45 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 7/5, chỉ số Dow Jones giảm 473,39 điểm tương ứng 1,79% xuống 25.965,09 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 159,53 điểm tương ứng 1,96% xuống 7.963,76 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 48,42 điểm tương ứng 1,65% xuống 2.884,05 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



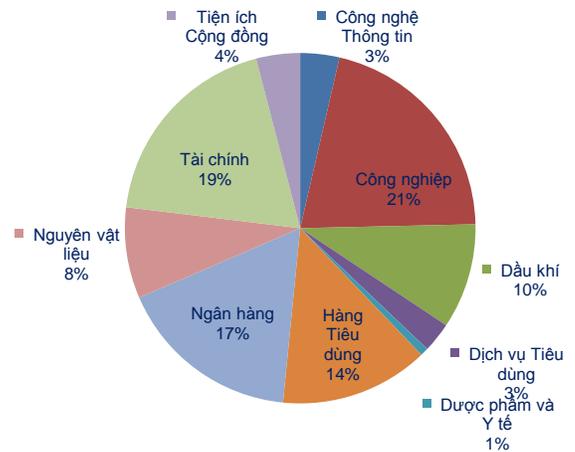
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	639,210	ITC	2,000,000
2	STB	583,980	FLC	888,560
3	HSG	485,780	POW	717,890
4	MSN	411,190	VCI	631,460
5	PVD	167,440	BID	390,520

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DCS	388,000	TIG	628,475
2	NHP	70,000	PVS	278,000
3	BCC	34,600	VGC	154,000
4	ART	17,100	IDJ	45,700
5	BVS	17,000	PVC	34,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	30.35	30.40	↑ 0.16%	10,877,200
HQC	1.42	1.50	↑ 5.63%	9,013,700
PVD	19.25	19.85	↑ 3.12%	6,918,830
FLC	4.65	4.55	↓ -2.15%	5,169,050
STB	12.10	12.15	↑ 0.41%	4,254,250

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	8.90	9.00	↑ 1.12%	5,359,400
PVS	23.00	23.30	↑ 1.30%	4,122,829
VGC	20.70	20.20	↓ -2.42%	2,939,300
SHB	7.30	7.40	↑ 1.37%	2,678,381
ART	2.90	2.80	↓ -3.45%	1,947,939

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPK	3.20	3.42	0.22	↑ 6.87%
KMR	3.07	3.28	0.21	↑ 6.84%
CLG	2.25	2.40	0.15	↑ 6.67%
ITD	11.35	12.10	0.75	↑ 6.61%
DXV	3.20	3.41	0.21	↑ 6.56%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
NHP	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
VC2	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
CTB	31.10	34.20	3.10	↑ 9.97%
VLA	19.10	21.00	1.90	↑ 9.95%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
UDC	5.00	4.65	-0.35	↓ -7.00%
LAF	6.60	6.14	-0.46	↓ -6.97%
D2D	132.00	122.80	-9.20	↓ -6.97%
TDW	30.35	28.25	-2.10	↓ -6.92%
FDC	16.10	15.00	-1.10	↓ -6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
HKB	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
SFN	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
PSE	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
TFC	6.30	5.70	-0.60	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	10,877,200	3.2%	327	92.8	2.9
HQC	9,013,700	3250.0%	89	16.9	0.2
PVD	6,918,830	2.5%	895	22.2	0.6
FLC	5,169,050	3.5%	437	10.4	0.4
STB	4,254,250	9.2%	1,241	9.8	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5,359,400	1.2%	124	72.8	0.9
PVS	4,122,829	9.5%	2,427	9.6	0.9
VGC	2,939,300	8.9%	1,376	14.7	1.4
SHB	2,678,381	10.9%	1,479	5.0	0.5
ART	1,947,939	6.4%	712	3.9	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VPK	↑ 6.9%	-29.5%	(1,794)	-	0.7
KMR	↑ 6.8%	1.1%	115	28.5	0.3
CLG	↑ 6.7%	1.1%	128	18.8	0.2
ITD	↑ 6.6%	7.9%	1,377	8.8	0.8
DXV	↑ 6.6%	-0.8%	(99)	-	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 16.7%	-0.7%	(65)	-	0.1
NHP	↑ 14.3%	-8.2%	(804)	-	0.1
VC2	↑ 10.0%	6.0%	1,172	14.1	0.9
CTB	↑ 10.0%	20.5%	3,324	10.3	2.1
VLA	↑ 9.9%	5.7%	879	23.9	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	639,210	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	583,980	9.2%	1,241	9.8	0.9
HSG	485,780	1.8%	222	36.6	0.6
MSN	411,190	17.5%	4,485	19.6	3.4
PVD	167,440	2.5%	895	22.2	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DCS	388,000	0.2%	19	31.9	0.1
NHP	70,000	-8.2%	(804)	-	0.1
BCC	34,600	6.3%	1,069	8.3	0.5
ART	17,100	6.4%	712	3.9	0.3
BVS	17,000	6.0%	1,437	8.6	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	359,377	3.6%	1,086	103.7	6.5
VHM	286,718	27.4%	3,842	22.3	6.3
VCB	241,448	24.7%	4,372	14.9	3.3
VNM	222,900	38.3%	5,926	21.6	7.9
GAS	208,621	27.4%	6,543	16.7	4.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,791	26.4%	4,297	6.9	1.6
VCG	11,838	7.0%	1,213	22.1	1.9
PVS	11,137	9.5%	2,427	9.6	0.9
VCS	9,737	41.6%	7,332	8.5	3.3
PVI	9,106	8.8%	2,661	14.8	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	1.94	8.8%	1,064	33.0	2.8
QCG	1.93	1.7%	253	20.1	0.4
VHM	1.87	27.4%	3,842	22.3	6.3
HCM	1.77	14.2%	1,925	13.7	1.9
NAV	1.72	13.8%	1,614	5.6	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	4.42	-50.3%	(1,674)	-	0.3
DPS	3.53	-2.0%	(217)	-	0.1
KDM	3.42	1.4%	149	22.1	0.3
ART	3.34	6.4%	712	3.9	0.3
ACM	3.07	-0.7%	(65)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
